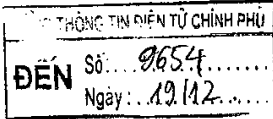


CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118/2011/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2011



NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực
kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu

1. Thay cụm từ “bản sao hợp lệ” quy định tại Nghị định số 84/2009/NĐ-CP bằng cụm từ “bản sao”.

2. Bổ sung khoản 12 vào Điều 3 như sau:

“12. Bản sao là:

a) Bản sao có chứng thực (đối với trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện, công văn hành chính);

b) Bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp);

c) Bản scan từ bản gốc (nếu thủ tục hành chính có áp dụng nộp hồ sơ qua mạng điện tử).”

3. Khoản 6 Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“6. Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu bị thu hồi trong các trường hợp: hết thời hạn hiệu lực thi hành; thương nhân không tiếp tục hoạt động kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu; thương nhân bị phá sản theo luật định; vi phạm về điều kiện kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định tại Điều 7 Nghị định này và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.”

4. Điểm b khoản 3 Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 4 kèm theo Nghị định này cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”

5. Bổ sung Điều 23a vào sau Điều 23 như sau:

“Điều 23a. Thủ tục phân giao hạn mức tối thiểu nhập khẩu xăng dầu

1. Hàng năm, trên cơ sở tình hình nhập khẩu xăng dầu trong năm và kế hoạch phát triển trong năm tiếp theo, thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu đăng ký hạn mức nhập khẩu xăng dầu tối thiểu với Bộ Công Thương.

2. Hồ sơ đăng ký gồm có:

a) Công văn đề nghị trong đó nêu rõ số lượng, chủng loại xăng dầu đăng ký được giao hạn mức nhập khẩu tối thiểu;

b) Báo cáo tình hình nhập khẩu xăng dầu của đơn vị trong năm.

3. Số bộ hồ sơ phải nộp là một (01) bộ.”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng

1. Thay cụm từ “bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền” quy định tại Nghị định số 107/2009/NĐ-CP bằng cụm từ “bản sao”.

2. Bổ sung khoản 18 vào Điều 3 như sau:

“18. Bản sao là:

a) Bản sao có chứng thực (đối với trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện, công văn hành chính);

b) Bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp);

c) Bản scan từ bản gốc (nếu thủ tục hành chính có áp dụng nộp hồ sơ qua mạng điện tử).”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 như sau:

“Điều 17. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai

1. Sở Công Thương chịu trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho từng trạm nạp LPG vào chai theo quy định tại Điều này.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai là một (01) bộ, bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai theo mẫu tại Phụ lục III kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó có đăng ký hành nghề nạp LPG vào chai, xe bồn;

- Phiếu kết quả kiểm định máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động của trạm nạp;

- Phiếu kết quả kiểm định từng thiết bị, dụng cụ kiểm tra đo lường trong trạm: cân khối lượng, đo thể tích, áp kế và các thiết bị, dụng cụ khác;

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy;

- Quy trình nạp LPG, quy trình vận hành máy, thiết bị trong trạm, quy trình xử lý sự cố và quy định về an toàn;

- Giấy phép xây dựng.

c) Sơ đồ mặt bằng (tối thiểu khổ giấy A2) bao gồm các thông tin về: vị trí bồn chứa, trạm nạp, vị trí xuất hoặc nhập LPG vào xe bồn, kho bãi, nhà xưởng, làn đường có xe tải chạy, thiết bị báo cháy và chữa cháy, hệ thống ống dẫn LPG, hệ thống điện, điều khiển ngừng cấp. Bản vẽ mặt bằng phải ghi rõ dung tích các bồn chứa; vị trí, kích thước và khoảng cách an toàn tối thiểu quy định tại Phụ lục IX kèm theo Nghị định này.

3. Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm thông báo cho thương nhân về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ.

Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Điều này, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai theo mẫu quy định tại Phụ lục IV kèm theo Nghị định này; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Thương nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai phải nộp phí và lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính.”

4. Sửa đổi khoản 2 Điều 30 như sau:

“2. Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm thông báo cho thương nhân về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ.

Trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Sở Công Thương xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh LPG cho từng cửa hàng bán LPG chai theo mẫu quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định này, có thời hạn hiệu lực trong năm (05) năm kể từ ngày cấp; khi hết thời hạn hiệu lực thương nhân phải làm thủ tục theo quy định để được chứng nhận thời gian tiếp theo.”

5. Bỏ yêu cầu nộp “Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp” như sau:

Bỏ yêu cầu nộp “Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp” quy định tại khoản 6 Điều 16; khoản 5 Điều 17; khoản 2 Điều 26; khoản 3 Điều 29; điểm c khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 33; điểm d khoản 1 Điều 34; khoản 3 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 38; điểm b khoản 6 Điều 56 Nghị định số 107/2009/NĐ-CP.

6. Bỏ yêu cầu nộp “Giấy chứng nhận cấp cho từng cán bộ, nhân viên làm việc tại trạm nạp LPG vào ô tô đã được đào tạo, huấn luyện” và “Giấy chứng nhận cấp cho từng cán bộ, nhân viên làm việc tại trạm cấp LPG đã được đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ” như sau:

Bỏ yêu cầu nộp “Giấy chứng nhận cấp cho từng cán bộ, nhân viên làm việc tại trạm nạp LPG vào ô tô đã được đào tạo, huấn luyện theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định này” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 34 Nghị định số 107/2009/NĐ-CP và “Giấy chứng nhận cấp cho từng cán bộ, nhân viên làm việc tại trạm cấp LPG đã được đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định này” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 38 Nghị định số 107/2009/NĐ-CP.

7. Khoản 2 Điều 34 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào ô tô cho từng trạm nạp theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII kèm theo Nghị định này; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do để thương nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ theo quy định để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào ô tô.”

8. Đổi tên thủ tục cấp “Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng” như sau:

Thay các cụm từ “Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh LPG” tại Điều 29 và tại điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 30, cụm từ “Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh LPG chai” tại khoản 1 và khoản 3 Điều 30 và tại điểm a khoản 3 Điều 58, cụm từ “Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh cửa hàng bán LPG chai” tại tên Điều 30 và tại điểm b khoản 1 Điều 56, điểm h khoản 1 Điều 58, cụm từ “Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh” tại khoản 3 Điều 59, cụm từ “Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán khí dầu mỏ hóa lỏng” tại Phụ lục I, cụm từ “Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng” tại Phụ lục I và Phụ lục II, cụm từ “Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng” tại Phụ lục II Nghị định số 107/2009/NĐ-CP bằng cụm từ “Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai.”

9. Bãi bỏ yêu cầu nộp: “Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, kèm theo các tài liệu chứng minh” như sau:

Bãi bỏ yêu cầu nộp: “Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, kèm theo các tài liệu chứng minh” ở phần cuối của các Phụ lục I, III, V, VII Nghị định số 107/2009/NĐ-CP.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2012.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (5b). KN. 290



Nguyễn Tấn Dũng